

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1077/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 08 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý và thẩm quyền
giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1076/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 85/TTr-TNMT ngày 26 tháng 3 năm 2024 và ý kiến của các Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường (Có quy trình kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các nội dung sau:

Thay thế quy trình nội bộ thủ tục hành chính tại số thứ tự 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 mục VII của Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 1371/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 22/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực biên và hải đảo thuộc phạm vi, chức năng quản lý và thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0, V1-V3, KSTT1-4, MT;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KSTT1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tường Huy

PHỤ LỤC


QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Quyết định số: 1077 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)




A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 12 TTHC

STT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC		BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày làm việc)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
1	Thủ tục giao khu vực biển			54	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh			
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
2	Thủ tục công nhận khu vực biển			19		Ủy ban nhân dân tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh			
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			



STT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày làm việc)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
3	Thủ tục gia hạn thời hạn giao khu vực biển		39	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
4	Thủ tục trả lại khu vực biển			Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh
4.1	Trường hợp trả lại một phần khu vực biển		29		
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
4.2	Trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biển		24		
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
5	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển		39	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh




STT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày làm việc)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
6	Thủ tục cấp giấy phép nhận chìm ở biển		45	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
7	Thủ tục gia hạn giấy phép nhận chìm ở biển		35	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo		
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường		
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
8	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển		30	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh		
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo		

STT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC		BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày làm việc)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh			
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
9	Thủ tục trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển			35	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh			
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
10	Thủ tục cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển			22	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh			
	Bước 5	Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
11	Thủ tục khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử					
11.1	Đối với dữ liệu đơn giản			8	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Biển và Hải đảo			



STT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày làm việc)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 5 Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
11.2	Đối với dữ liệu phức tạp		19	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Bước 1 Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2 Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 3 Trình phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 5 Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
11.3	Đối với dữ liệu quá phức tạp, khối lượng lớn		31	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Bước 1 Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2 Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 3 Trình phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 5 Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
12	Thủ tục khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu				
12.1	Đối với dữ liệu đơn giản		8	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Bước 1 Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
	Bước 2 Thẩm định hồ sơ	Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 3 Trình phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Biển và Hải đảo			
	Bước 4 Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 5 Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			



STT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC	BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày làm việc)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
12.2	Đối với dữ liệu phức tạp		19	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ			
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả			
		Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
		Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
		Lãnh đạo Chi cục Biển và Hải đảo			
		Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
		Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
12.3	Đối với dữ liệu quá phức tạp, khối lượng lớn		31	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Sở Tài nguyên và Môi trường
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ			
	Bước 3	Trình phê duyệt			
	Bước 4	Phê duyệt			
	Bước 5	Trả kết quả			
		Bộ phận Tài nguyên và Môi trường – Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			
		Bộ phận chuyên ngành – Chi cục Biển và Hải đảo			
		Lãnh đạo Chi cục Biển và Hải đảo			
		Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường			
		Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh			

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN: 05 TTHC

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC		BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày làm việc)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
1	Thủ tục Công nhận khu vực biển			20	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Cán bộ Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện			
	Bước 5	Trả kết quả	Cán bộ Bộ phận trả kết quả- Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
2	Thủ tục giao khu vực biển			40	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Cán bộ Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện			
	Bước 5	Trả kết quả	Cán bộ Bộ phận trả kết quả- Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
3	Thủ tục gia hạn thời hạn giao khu vực biển			40	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Cán bộ Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện			
	Bước 5	Trả kết quả	Cán bộ Bộ phận trả kết quả- Trung tâm hành chính công cấp huyện.			

TT	TRÌNH TỰ/TÊN TTHC		BỘ PHẬN XỬ LÝ	THỜI GIAN GIẢI QUYẾT (Ngày làm việc)	CƠ QUAN PHỐI HỢP (Nếu có)	GHI CHÚ (Thẩm quyền phê duyệt)
4	Thủ tục trả lại khu vực biển					
4.1	Trường hợp trả lại một phần khu vực biển			30	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Cán bộ Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện			
	Bước 5	Trả kết quả	Cán bộ Bộ phận trả kết quả- Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
4.2	Trường hợp trả lại toàn bộ khu vực biển			25	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Cán bộ Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện			
	Bước 5	Trả kết quả	Cán bộ Bộ phận trả kết quả- Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
5	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển			40	Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ủy ban nhân dân cấp huyện
	Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ	Cán bộ Bộ phận Tài nguyên và Môi trường - Trung tâm hành chính công cấp huyện.			
	Bước 2	Thẩm định hồ sơ	Cán bộ phòng TN&MT của huyện			
	Bước 3	Trình phê duyệt	Lãnh đạo phòng TN&MT của huyện			
	Bước 4	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện			
	Bước 5	Trả kết quả	Cán bộ Bộ phận trả kết quả - TTHCC cấp huyện.			